

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST

Ngày: 05/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Minh
2. Bà Cao Thị Kim Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lương Tiểu Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THÚY V - Sinh năm 1980 tại Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn PSum, xã HMỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở hiện nay: Thôn PHòa, xã HTrí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; Có chồng tên Nguyễn Minh H (không đăng ký kết hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/3/2024 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có mặt.

Bị hại:

1/ Bà Phạm Thị L – Sinh năm 1974 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn PHòa, xã HTrí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Trần Anh D – Sinh năm 1954 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, thị trấn MLâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận;

Nơi ở hiện nay: Thôn PHòa, xã HTrí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng: Ông Tăng Bình L – Sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 1, xã TMinh, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2021, ông Trần Anh D thuê NGUYỄN THỊ THÚY V và ông Bùi Văn Ng chăm sóc vườn, chăn bò, ở lại tại chòi của ông Dũng tại thôn Phú Hoà, xã Hàm Trí. Đến ngày 16/3/2024, ông Ng nghỉ làm. Đến ngày 18/3/2024, V cũng nghỉ làm nhưng vẫn ở tại chòi của ông Dũng.

Do cần tiền tiêu xài và khám bệnh, khoảng 04 giờ ngày 20/3/2024, V đi bộ từ chòi của ông D đến nhà bà Phạm Thị L cách chòi của ông D khoảng 100m để trộm tài sản. V đột nhập vào nhà từ cửa sau, đi đến phòng ngủ của bà L, thấy bà L đang ngủ, V lén lút đi vào phòng lấy trộm 01 nhẫn vàng hình tròn, màu đỏ, bên trong có số tiền 1.265.000đồng và một số thẻ cào điện thoại không rõ số lượng, mệnh giá tiền của bà L. V đi ra nhà trước tiếp tục lấy trộm 03 điện thoại di động các loại, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, dung lượng 64Gb, màu đỏ, có gắn ốp lưng màu đen, bên trong có gắn 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, dung lượng 64Gb, màu trắng, bên trong có gắn 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9C, dung lượng 64Gb, màu xanh, bên trong có gắn 02 sim điện thoại của bà L đang sạc pin để trên tủ thờ bằng gỗ.

Sau khi lấy trộm số tài sản trên, V mang về chòi của ông D, ngồi ở ghế đá để xem các điện thoại di động, đếm số tiền trộm được rồi đem cất giấu, riêng số thẻ cào điện thoại, V đã làm rơi mất nhưng không xác định được nơi rơi (theo lời khai của Vân). Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, bà L phát hiện bị mất trộm tài sản nên kiểm tra định vị của điện thoại di động bị mất trộm, xác định điện thoại đang ở chòi của ông D, bà L nghi ngờ V là người trộm những tài sản trên. Bà L đến chòi của ông D gặp V để hỏi sự việc, Vân thừa nhận việc trộm tài sản của bà L, V trả lại cho bà Liên 03 điện thoại di động các loại đã lấy trộm, còn số tiền 1.265.000đồng thì V vẫn cất giấu trong

chòi của ông D. Sau khi bà L về, V lấy số tiền 1.265.000 đồng cất vào trong người rồi đi về nhà người quen ở Km 09, Quốc lộ 1A, huyện Hàm Thuận Nam để chơi.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, V biết chòi của ông D có bò, ông D thường xuyên không có mặt tại chòi nên nảy sinh ý định trộm bò của ông D. Thực hiện ý định trên, V đi xe ôm từ Km 09, Quốc lộ 1A, huyện Hàm Thuận Nam đến xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc, gọi điện thuê ông Tăng Bình L lái xe ô tô đến chòi của ông D chở bò cho V. Ông L hỏi bò của ai, V trả lời: *“bò của V, không ở cho ông D nữa nên chở về”*. Tin tưởng lời V, khoảng 17 giờ cùng ngày, ông L điều khiển xe ô tô chở V đi đến chòi của ông D. Trên đường đi, ông Lương nói với V là phải có sự đồng ý của ông D thì ông L mới chở bò, V nói dối là ông D đã đồng ý rồi. Ông L yêu cầu V đưa số điện thoại của ông D để gọi xác nhận thì V đưa số điện thoại của một người lạ, ông L gọi điện thì không phải số điện thoại của ông D, V tiếp tục nói dối với ông L là ông D không có ở nhà và yêu cầu ông L chạy xe lên chở bò cho V. Khi ông L điều khiển xe ô tô chở V đi, V chỉ đường đi lòng vòng nên ông L nghi ngờ V đi trộm bò. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, ông L điều khiển xe ô tô chở V chạy đến chòi của ông D, do nghi ngờ V trộm bò, ông L nói với V là xe ô tô vướng dây điện, không vào được rồi dừng xe ô tô cách chòi khoảng 20m.

V xuống xe, thấy không có người trông coi chòi nên đi vào chuồng bò, lén lút dắt trộm 03 con bò, gồm: 01 con bò cái, loại bò lai bò, 01 năm tuổi, vòng ngực 1,6 mét, dài thân chéo 01 mét; 01 con bò đực, loại bò lai bò, 02 năm tuổi, vòng ngực 1,5 mét, dài thân chéo 1,18 mét và 01 con bò đực, loại bò lai bò, 02 năm tuổi, vòng ngực 1,8 mét, dài thân chéo 1,17 mét đi ra khỏi chuồng, cột ở bên ngoài chuồng đợi xe ô tô của ông L vào chở. Lúc này ở bên ngoài xe ô tô, ông L gọi điện cho bà Huỳnh Thị H, là vợ ông D để hỏi sự việc. Bà H nói với ông L là V không còn bò ở chòi, bà H và ông D cũng không bán bò cho người nào khác nên ông L biết V trộm bò của ông D. Sau đó, bà H gọi điện báo cho ông D biết sự việc. Ông D gọi điện nhờ một số người dân xung quanh hỗ trợ, ngăn chặn. V biết việc trộm bò bị phát hiện nên bỏ trốn vào vườn thanh long, để lại 03 con bò cột ở bên ngoài chuồng.

Ông D chạy đến chòi để xem tình hình, thấy 03 con bò của ông bị dắt ra khỏi, cột bên ngoài chuồng nên đến Công an xã Hàm Trí trình báo sự việc. Khoảng 21 giờ cùng ngày, V thấy ông D và những người dân xung quanh giải tán nên đi vào lại chòi của ông D để ngủ. Đến khoảng 04 giờ ngày 21/3/2024, V đi bộ từ chòi của ông D đến

Ngã ba Km 21, Quốc lộ 28, xã Hàm Trí thì bị Công an xã Hàm Trí phát hiện, mời V về trụ sở làm việc, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền 1.265.000đồng đã trộm của bà L cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc để xử lý theo quy định pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 22/3/2024; số 23/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Thuận Bắc kết luận:

- 01 (một) con bò cái, loại bò lai bò, 01 năm tuổi, vòng ngực 1,6 mét, dài thân chéo 01 mét, trị giá 14.464.000đồng.

- 01 (một) con bò đực, loại bò lai bò, 02 năm tuổi, vòng ngực 1,5 mét, dài thân chéo 1,18 mét, trị giá 14.976.000đồng.

- 01 (một) con bò đực, loại bò lai bò, 02 năm tuổi, vòng ngực 1,8 mét, dài thân chéo 1,17 mét, trị giá 21.440.000đồng.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi 9C, màu xanh, dung lượng 64Gb và 02 sim điện thoại đã qua sử dụng, trị giá 1.000.000đồng.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11, dung lượng 64Gb, màu đỏ, 01 ốp lưng màu đen và 01 sim điện thoại đã qua sử dụng, trị giá 4.900.000đồng.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, dung lượng 64Gb, màu trắng và 01 sim điện thoại đã qua sử dụng, trị giá 1.000.000đồng.

- 01 rổ nhựa, trị giá 5.000đồng.

Thời điểm định giá ngày 20/3/2024.

Tổng trị giá tài sản định giá là 57.785.000đồng.

Vật chứng vụ án:

- Số tiền 1.265.000đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9C, màu xanh, số IMEI 1:865834059511507/78 và IMEI 2: 865834059511515/78, gắn sim số 0372.263.616 và 0368.164.656.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu đỏ, ốp lưng màu đen, số IMEI: 356544101616.669, gắn sim số 0947.363.172.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng, số IMEI: 354390069835996, gắn sim số 0949.080.419.

- 01 rổ nhựa hình tròn, màu đỏ, đường kính miệng 14cm, đường kính đáy 08cm.

Sau khi tạm giữ và làm rõ, ngày 09/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 809/QĐ-CQCSĐT, trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị L.

- 01 đoạn video dung lượng 07 phút 43 giây, góc trên bên trái thể hiện thời gian 04 giờ 59 phút 46 giây ngày 20/3/2024, góc dưới bên phải có dòng chữ “IMOU”, đoạn video được lưu trữ trong một đĩa DVD. Nội dung đoạn video ghi lại diễn biến sự việc Nguyễn Thị Thuý Vân đếm tiền, cầm các điện thoại di động tại chòi của ông Trần Anh D, ở thôn Phú Hòa, xã Hàm Trí vào ngày 20/3/2024, được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

- Đối với số thẻ cào điện thoại không rõ số lượng, mệnh giá tiền mà Nguyễn Thị Thuý Vân trộm của bà Phạm Thị L, do Vân đã làm rơi mất (không xác định được nơi rơi) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được.

Về dân sự:

Bà Phạm Thị L, ông Trần Anh D sau khi nhận lại tài sản thì không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự. Bà Liên cũng không yêu cầu Vân phải bồi thường tổng trị giá số thẻ cào điện thoại mà Vân đã trộm của bà Liên.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKSHTB ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố: Bị cáo NGUYỄN THỊ THÚY V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo NGUYỄN THỊ THÚY V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo NGUYỄN THỊ THÚY V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt NGUYỄN THỊ THÚY V từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **NGUYỄN THỊ THÚY V** khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định:

Khoảng 04 giờ ngày 20/3/2024, tại thôn Phú Hòa, xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn Thị Thuý Vân lén lút chiếm đoạt 01 rô nhựa hình tròn, màu đỏ, bên trong có số tiền 1.265.000đồng và một số thẻ cào điện thoại không rõ số lượng, mệnh giá tiền; 03 điện thoại di động các loại, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, dung lượng 64Gb, màu đỏ, có gắn ốp lưng màu đen, bên trong có gắn 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, dung lượng 64Gb, màu trắng, bên trong có gắn 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9C, dung lượng 64Gb, màu xanh, bên trong có gắn 02 sim điện thoại của bà Phạm Thị L. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 8.170.000đồng.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/3/2024, cũng tại thôn Phú Hòa, xã Hàm Trí, Nguyễn Thị Thuý Vân tiếp tục lén lút chiếm đoạt 03 con bò, gồm: 01 con bò cái, loại bò lai bò, 01 năm tuổi, vòng ngực 1,6 mét, dài thân chéo 01 mét; 01 con bò đực, loại bò lai bò, 02 năm tuổi, vòng ngực 1,5 mét, dài thân chéo 1,18 mét và 01 con bò đực, loại bò lai bò, 02 năm tuổi, vòng ngực 1,8 mét, dài thân chéo 1,17 mét của ông Trần Anh D. Tổng trị giá 03 con bò bị chiếm đoạt qua định giá là 50.880.000đồng.

Tổng trị giá tài sản bị Nguyễn Thị Thuý Vân chiếm đoạt là 59.050.000đồng.

Bị cáo **NGUYỄN THỊ THÚY V** có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người

khác, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 59.050.000 đồng do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: NGUYỄN THỊ THÚY V phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo **NGUYỄN THỊ THÚY V** khai báo thành khẩn ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt*: Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp, tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về dân sự và xử lý vật chứng*:

Các bị hại Phạm Thị L, Trần Anh D sau khi nhận lại tài sản thì không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự, bà Liên cũng không yêu cầu bị cáo Vân phải bồi thường tổng trị giá số thẻ cào điện thoại mà bị cáo Vân đã trộm của bà Liên nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Đối với 01 đĩa DVD có lưu trữ đoạn video dung lượng 07 phút 43 giây, góc trên bên trái thẻ hiện thời gian 04 giờ 59 phút 46 giây ngày 20/3/2024, góc dưới bên phải có dòng chữ “IMOU” được lưu tại hồ sơ vụ án.

Đối với các vật chứng khác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 809/QĐ-CQCSĐT, trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị L là phù hợp.

[7] *Về các vấn đề khác*:

Đối với số thẻ cào điện thoại mà Nguyễn Thị Thuý Vân trộm của bà Phạm Thị L, do Vân đã làm rơi mất (không xác định được nơi rơi), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được; Vân và bà Liên không xác định

được số lượng, mệnh giá tiền của sổ thẻ cào nên không đủ cơ sở buộc Vân phải chịu trách nhiệm hình sự về việc trộm sổ thẻ cào điện thoại trên của bà Liên.

Đối với ông Tăng Bình L, là người được Nguyễn Thị Thuý Vân thuê chở bò nhưng ông Lương không biết việc Vân trộm bò của ông Trần Anh D, trước khi thực hiện việc chở bò, ông Lương nghi ngờ Vân trộm bò nên đã gọi điện thoại báo sự việc cho bà Huỳnh Thị Hiền, là vợ ông Dũng để ngăn chặn. Do đó, không đủ cơ sở để xử lý ông Lương là đồng phạm với Vân về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo **NGUYỄN THỊ THÚY V** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo NGUYỄN THỊ THÚY V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: NGUYỄN THỊ THÚY V **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2024.

Về xử lý vật chứng: Lưu tại hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD có lưu trữ đoạn video dung lượng 07 phút 43 giây, góc trên bên trái thể hiện thời gian 04 giờ 59 phút 46 giây ngày 20/3/2024, góc dưới bên phải có dòng chữ “IMOU”.

Về án phí: Bị cáo NGUYỄN THỊ THÚY V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng (nếu có) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/8/2024). Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn